

Số: 03 /QĐ-UBND

La Bằng, ngày 08 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2024
đã được HĐND xã phê chuẩn

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ LA BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số:343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 27/12/2023 của HĐND xã La Bằng về việc phê chuẩn dự toán ngân sách xã năm 2024 tại kỳ họp thứ 7 khóa XX nhiệm kỳ 2021-2026.

Xét đề nghị của công chức chuyên môn UBND xã,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2024 của UBND xã đã được HĐND xã La Bằng phê chuẩn (theo các biểu kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Ủy ban nhân dân xã La Bằng, Ban tài chính tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Cơ quan của các đoàn thể ở xã;
- Các trường thôn trong xã;
- Lưu: VT, ...

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Dương Văn Vượng

THUYẾT MINH
Dự toán ngân sách xã La Bằng năm 2024 đã được HĐND quyết định

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 ;

Căn cứ thông tư 343/2016/ TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Thông tư 47/2022/TT-BTC ngày 29 tháng 07 năm 2022 của Bộ Tài Chính hướng dẫn xây dựng dự toán NSNN năm 2023, kế hoạch tài chính - ngân sách Nhà nước năm 2023-2025;

Căn cứ công văn số 3077/CV-STC ngày 19/8/2022 của Sở Tài chính Thái Nguyên về việc hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách năm 2023

Căn cứ Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 27 tháng 12 năm 2023 của HĐND xã La Bằng tại kỳ họp thứ 7 khoá XX nhiệm kỳ 2021-2026

UBND xã La Bằng thuyết minh dự toán ngân sách xã La Bằng năm 2024 đã được hội đồng nhân dân cấp xã phê duyệt như sau:

1. Thu ngân sách:

Căn cứ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội do Nghị quyết ĐH Đảng bộ xã La Bằng nhiệm kỳ 2020-2025 đề ra, trên cơ sở số thực hiện 11 tháng, ước thực hiện cả năm 2023 và dự báo các nguồn thu năm 2024 để tính toán cụ thể các yếu tố tăng, giảm do thực hiện các văn bản Pháp luật liên quan ban hành để xây dựng dự toán thu năm 2024.

Dự toán thu cân đối trên địa bàn xã La Bằng đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu. Năm 2024 tăng trưởng 102 triệu đồng so với năm 2023

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2024

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2024	
		THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2
	TỔNG THU (I+II+...VI)	5.825.000.000	5.731.000.000
I	Thu ngoài quốc doanh	69.000.000	69.000.000
	Thuế hộ khoán cố định (GTGT)	69.000.000	69.000.000
II	Phí-Lệ phí	41.000.000	41.000.000
1	Phí môn bài	12.000.000	12.000.000
2	Lệ phí chứng thư	29.000.000	29.000.000

III	Thuế thu nhập cá nhân	94.000.000	
	- Thuế TNCN từ chuyển nhượng BĐS	60.000.000	
	- Thuế TNCN từ sản xuất kinh doanh	34.000.000	
IV	Lệ phí trước bạ nhà đất	30.000.000	30.000.000
V	Thu khác tại xã	66.000.000	66.000.000
VI	Thu chuyển nguồn cải cách tiền lương	0	0
VII	Thu trợ cấp từ ngân sách cấp trên	5.525.000.000	5.525.000.000
	- Thu trợ cấp cân đối	5.525.000.000	5.525.000.000

2. Chi ngân sách.

Xây dựng dự toán chi ngân sách năm 2024 phải đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức chi và theo chế độ tài chính hiện hành của nhà nước và mục tiêu phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2021-2025. Thực hành triệt để tiết kiệm, chống lãng phí ngay từ khi xác định nhiệm vụ chi và dự toán chi, đảm bảo công khai, minh bạch. Chủ động sắp xếp các khoản chi và thứ tự ưu tiên các nhiệm vụ theo mức độ cấp thiết, quan trọng, đáp ứng yêu cầu, theo chế độ, chính sách đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Cụ thể:

2.1. Chi đầu tư xây dựng cơ bản: Phân bổ theo nguyên tắc phân bổ vốn đầu tư xây dựng năm 2024, khi nào có quyết định giao vốn sẽ bổ sung kế hoạch vốn theo quy định.

2.2. Chi thường xuyên: Năm 2024 là năm thứ 3 thời kỳ ổn định ngân sách do vậy định mức chi thường xuyên thực hiện theo mức phân bổ năm 2023, ngoài ra bổ sung thêm một số chính sách do HĐND tỉnh ban hành (Chi thực hiện chuyển đổi số, cải cách hành chính, đề án 06, Chi hỗ trợ may trang phục HĐND, Chi bồi dưỡng công việc của xóm....) cụ thể một số chỉ tiêu như sau :

Chi ngân sách cấp xã theo định mức 105.000.000đ/ biên chế/ năm.

Ban thanh tra ND: 5.000.000 đ/ năm; BGS đầu tư cộng đồng: 10.000.000 đ/ năm.

Hoạt động của khu dân cư: 8.000.000đ/KDC/năm; BCD toàn dân ĐK XD ĐSVH ở KDC, Kinh phí Toàn dân đoàn kết XD đời sống VH đô thị văn minh, ban chỉ đạo khu dân cư: 50.000.000 đ/năm.

Chi khác đoàn thể 10.000.000đ/đoàn thể/năm, riêng MTTQ phân bổ 12.000.000đ/năm.

Chi sự nghiệp văn hoá thông tin: 35.000.000đ/ năm; sự nghiệp thể dục thể thao: 25.000.000đ/năm

Chi An ninh, Quốc phòng 75.000.000đ/ năm.

Chi sự nghiệp kinh tế: 35.000.000đ/năm.

Chi thực hiện chuyển đổi số, cải cách hành chính, đề án 06: 60.000.000 đ; Chi hỗ trợ may trang phục HĐND: 52.500.000 đồng. Chi bồi dưỡng công việc của xóm: 243.648.000đ/năm

Các chế độ chính sách khác nhà nước quy định như: chi thâm niên quân sự, phụ cấp HĐND, Phụ cấp cấp uỷ, hưu xã, dân quân tự vệ, phụ cấp nhân viên y tế xóm và các khoản lương, phụ cấp khác...giao theo thực tế.

(Các ngành sẽ thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên số tiền trên để đảm bảo cho việc cải cách tiền lương, tiết kiệm chi thường xuyên không bao gồm lương và các khoản phụ cấp)

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2024

Đơn vị tính: đồng

CHỈ TIÊU	Kế hoạch năm 2024
Tổng chi ngân sách xã (I+II+III+IV)	5.731.000.000
I/ Chi đầu tư phát triển	
+ Chi đầu tư XD CB	
+ Chi đầu tư phát triển khác	
II/ Chi thường xuyên (1+...11)	5.646.000.000
1. Chi Quốc phòng - an ninh	697.400.000
* Chi dân quân tự vệ	545.200.000
- Lương, phụ cấp	398.000.000
- Chi hoạt động	35.000.000
- Chi huấn luyện dân quân	112.200.000
* Chi an ninh trật tự	247.000.000
- Lương, phụ cấp, dân phòng	288.000.000
- Chi hoạt động	65.000.000
2. Sự nghiệp giáo dục	
3. Sự nghiệp y tế	0
4. Sự nghiệp văn hóa thông tin, truyền thanh	35.000.000
5. Sự nghiệp thể dục thể thao	25.000.000
6. Sự nghiệp kinh tế	35.000.000
- Sự nghiệp giao thông	
- Sự nghiệp nông - lâm - thủy lợi	
- Sự nghiệp khác	35.000.000
7. Sự nghiệp môi trường	
8. Chi sự nghiệp xã hội	46.000.000

- Chi trợ cấp hưu xã	36.000.000
- Chi khác xã hội	10.000.000
9. Chi quản lý NN, Đảng, ĐTHỂ	4.606.800.000
* Ủy ban nhân dân	2.422.225.000
- Lương, phụ cấp	1.542.400.000
- Chuyển đổi số, CCHC, đề án 06	60.000.000
- Hỗ trợ xóm	243.648.000
- Chi hoạt động QLNN	576.177.000
* Hội đồng nhân dân	427.739.000
- Lương, phụ cấp	295.239.000
- Chi hoạt động, tiền quần áo HDND	132.500.000
* Đảng cộng sản Việt Nam	681.816.000
- Lương, phụ cấp	559.816.000
- Chi hoạt động	122.000.000
* Mặt trận tổ quốc Việt Nam	409.000.000
- Lương, phụ cấp	105.000.000
- Chi PC MT xóm	133.000.000
- Chi hoạt động của UBMTTQ	34.000.000
- Chi Ban thanh tra nhân dân	5.000.000
- Chi Ban giám sát cộng đồng	10.000.000
- Chi các cụm dân cư, BCD	72.000.000
- Chi BCD khu dân cư	30.000.000
- Chi toàn dân đoàn kết XDDS VH đô thị VM	20.000.000
* Đoàn T.Niên CS HCM	175.016.000
- Lương, phụ cấp	143.016.000
- Chi hoạt động	32.000.000
* Hội Phụ nữ Việt Nam	155.016.000
- Lương, phụ cấp	143.016.000
- Chi hoạt động	12.000.000
* Hội Cựu chiến binh	145.080.000
- Lương, phụ cấp	133.080.000
- Chi hoạt động	12.000.000
* Hội Nông dân Việt Nam	152.720.000
- Lương, phụ cấp	127.720.000
- Chi hoạt động	25.000.000
* Hội Chữ thập đỏ (824-362)	38.016.000
- Phụ cấp bao gồm cả chi hội cơ sở	38.016.000
-	

* Hội Người cao tuổi (825-362)	54.696.000
- Phụ cấp bao gồm cả chi hội cơ sở	33.696.000
- Mừng thọ	21.000.000
* Hội Khuyến Học (826-362)	19.440.000
- Phụ cấp	19.440.000
* Hội Thanh niên XP (811-362)	19.440.000
- Phụ cấp	19.440.000
* Hội Da cam (814-362)	19.440.000
- Phụ cấp	19.440.000
* Hội Đông Y (989-362)	19.440.000
- Phụ cấp	19.440.000
10. Chi khác ngân sách	58.320.000
III. Dự phòng	85.000.000
IV. Tiết kiệm 10%	0
V. Chuyển nguồn CCTL chuyển sang	0



UBND XÃ LA BẰNG

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2024

Biểu số 108/CK TC-NSNN

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: 1000 đồng

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	5.731.000	TỔNG SỐ CHI	5.731.000
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	206.000	I. Chi đầu tư phát triển	0
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ ⁽¹⁾		II. Chi thường xuyên	5.646.000
III. Thu bổ sung	5.525.000	III. Dự phòng, tiết kiệm chi	85.000
- Bổ sung cân đối	4.600.000		
- Bổ sung có mục tiêu	925.000		
IV. Thu chuyên nguồn	0		

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phần chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã



UBND XÃ LA BĂNG

Biểu số 109/CK TC-NSNN

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2024

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2024	
		THU NSNN	THU NSX
A	B	3	4
	TỔNG THU	5.825.000	5.731.000
I	Các khoản thu 100%	95.000	95.000
	Phí, lệ phí	29.000	29.000
	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản		0
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp		0
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định		0
	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định		0
	Đóng góp của nhân dân theo quy định		0
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân		0
	Thu khác	66.000	66.000
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	205.000	111.000
1	Các khoản thu phân chia	205.000	111.000
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp		0
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình		0
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh	12.000	12.000
	- Thuế ngoài quốc doanh (thuế hộ khoán cố định GTGT)	69.000	69.000
	- Thuế thu nhập chuyên nhượng BĐS	60.000	
	- Thuế TNCN từ sản xuất kinh doanh	34.000	
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	30.000	30.000
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	0	0
	-		0
	...		0
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)		0
IV	Thu chuyên nguồn	0	0
V	Thu kết dư ngân sách năm trước		0
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	5.525.000	5.525.000
	- Thu bổ sung cân đối	4.600.000	4.600.000
	- Thu bổ sung có mục tiêu	925.000	925.000



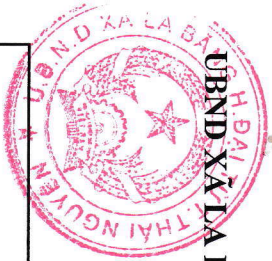
UBND XÃ LA BĂNG

Biểu số 110/CK TC-NSNN

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2024
(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2024		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN
A	B	1=2+3	2	3
	TỔNG CHI	5.731.000	0	5.731.000
	Trong đó			
1	Chi giáo dục	0		0
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	0		0
3	Chi y tế	0		0
4	Chi văn hóa, thông tin	35.000		35.000
5	Chi phát thanh, truyền thanh	0		
6	Chi thể dục thể thao	25.000		25.000
7	Chi bảo vệ môi trường	0		
8	Chi các hoạt động kinh tế	35.000		35.000
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	5.505.000		5.505.000
10	Chi cho công tác xã hội	46.000		46.000
11	Chi khác	0		
12	Dự phòng ngân sách, tiết kiệm chi 10%	85.000		85.000



DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN⁽¹⁾ NĂM 2024

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: 1.000 đồng

Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12/2023	Giá trị đã thanh toán đến 31/12/2023	Dự toán năm 2024			
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân			Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
TỔNG SỐ									
1. Công trình chuyển tiếp									
Mở rộng trụ sở UBND xã La Bằng	01/10/2023	3.000.000	0	1.290.000	1.290.000				
Trong đó: hoàn thành trong năm									
-									
2. Công trình khởi công mới									
Đường GTNT năm 2024	2024								
-									
Trong đó: hoàn thành trong năm									
-									
...									

Ghi chú: (1) theo phân cấp của tỉnh



UBND XÃ LA BÀNG

Biểu số 112/CK TC-NSNN

KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2024

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: 1000 đồng

NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM			KẾ HOẠCH NĂM 2024		
	(năm hiện hành)			THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)			
TỔNG SỐ	36.614	45.573	-8.959	36.800	36.800	0
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách	27.669	36.628	-8.959	27.800	27.800	
Quỹ vì người nghèo	6.184	8.000	-1.816	6.200	6.200	0
Quỹ tình nghĩa	6.582	9.413	-2.831	6.600	6.600	0
Quỹ bảo trợ trẻ em	5.094	4.000	1.094	5.100	5.100	0
Quỹ nhân đạo	5.034	10.400	-5.366	5.100	5.100	0
Quỹ khuyến học	4.775	4.815	-40	4.800	4.800	0
2. Các hoạt động sự nghiệp	8.945	8.945	0	9.000	9.000	
Quỹ PCTT	8.945	8.945		9.000	9.000	

BIÊN BẢN

Niêm yết công khai dự toán ngân sách xã năm 2024

Hôm nay, hồi 9 giờ ngày 05 tháng 01 năm 2024, tại UBND xã La Bằng
Thành phần gồm có:

- | | |
|-------------------------|-----------------------------|
| 1. Ông: Dương Văn Vượng | - Chức vụ: Chủ tịch UBND xã |
| 2. Bà: Bằng Minh Tiên | - Chức vụ: Kế toán NS xã |
| 3. Bà: Lê Thị Hòa Bình | - Chức vụ: Cán bộ văn phòng |

Có sự chứng kiến của:

- | | |
|-------------------------|--------------------|
| 1. Ông: Dương Văn Vượng | - Phó CTUBND xã |
| 2. Ông: Triệu Văn Quảng | - Chủ tịch MTTQ xã |

***/ Nội dung:** Lập biên bản niêm yết công khai dự toán ngân sách xã năm 2024 với nội dung sau:

- Nội dung niêm yết: Biểu công khai dự toán ngân sách xã năm 2024 của UBND xã La Bằng.

(Có phụ biểu số 108, 109, 110, 111, 112/CK-NSNN kèm theo)

- Thời gian niêm yết bắt đầu kể từ ngày: 05/01/2024 đến hết ngày 6/2/2024.
- Hình thức niêm yết: Dán niêm yết tại Trụ sở UBND xã La Bằng, nhà văn hóa 9 xóm trong xã.

Biên bản lập xong hồi 9 giờ 30 cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

Lê Thị Hòa Bình



Dương Văn Vượng

ĐẠI DIỆN NHỮNG NGƯỜI DỰ HỌP

Kế toán

Phó CTUBND

MTTQ